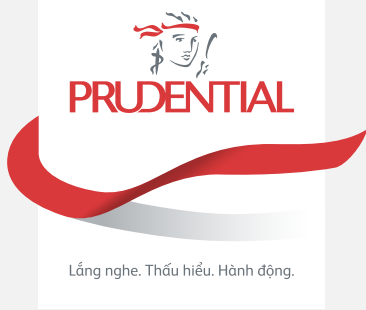




QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
THÁNG 01 NĂM 2026



MỤC LỤC

I.	PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2026	01-19
1.	Thông tin chung về các Quỹ Liên kết đơn vị	02
2.	Tổng quan kết quả hoạt động của Các Quỹ Prulink tính đến ngày 31/01/2026	03-04
3.	Tình hình hoạt động của các quỹ liên kết đơn vị tháng 01/2026	05-19
	• Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	
	• Quỹ PRUlink Tăng Trưởng	
	• Quỹ PRUlink Cân Bằng	
	• Quỹ PRUlink Bền Vững	
	• Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	
	• Quỹ PRUlink Bảo Toàn	
	• Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh	
II.	CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG T01/2026	20-23





PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA

CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 01-2026

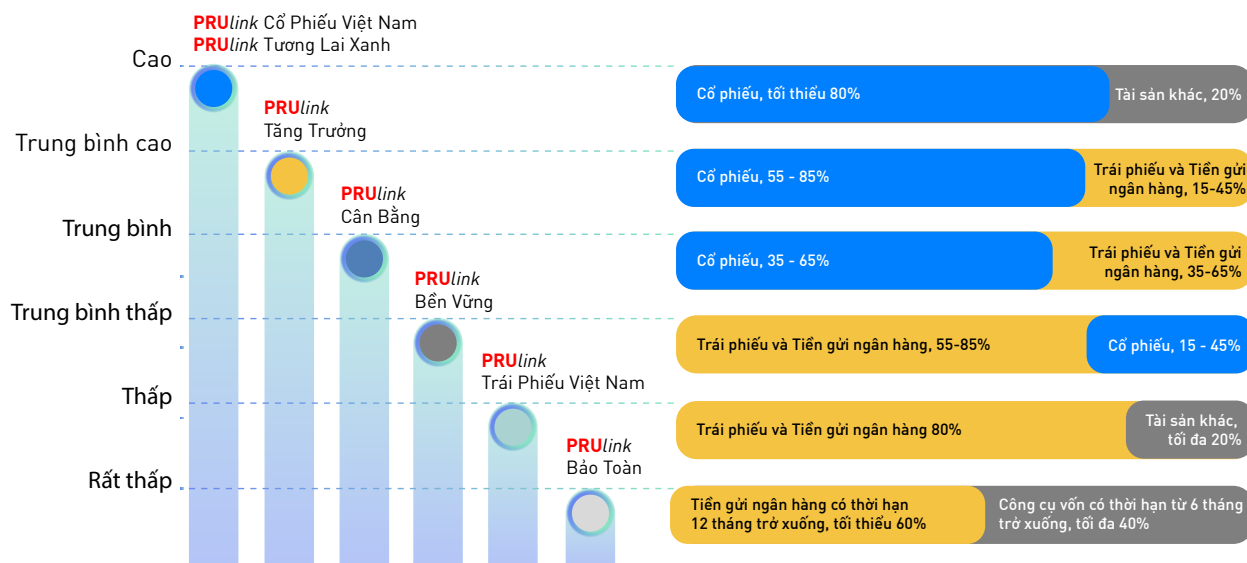


01. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Khi tham gia các sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị của Prudential như PHÚ-BẢO GIA ĐẦU TƯ, PHÚ-BẢO GIA THỊNH VƯỢNG, PRU-ĐẦU TƯ LINH HOẠT, PRU-ĐẦU TƯ VỮNG TIẾN và các Sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị trong tương lai (nếu có), bên cạnh các quyền lợi về bảo vệ Khách hàng còn có cơ hội đầu tư gia tăng tài sản hiệu quả với các Quỹ **PRULink**. Quỹ **PRULink** được thiết kế đa dạng với 7 quỹ cho phép Khách hàng chủ động chọn lựa tùy theo mức độ chấp nhận rủi ro của mình bao gồm:

Rủi ro đầu tư/ Mức độ tăng trưởng các Quỹ **PRULink**

Danh mục đầu tư các Quỹ **PRULink**



02. TỔNG QUAN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ **PRU**link TÍNH ĐẾN NGÀY 31/01/2026

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2026 có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô bao gồm giá vàng, tỷ giá Đô la Mỹ, chính sách thuế của Trump và áp lực bán ròng của khối ngoại, tính đến hết ngày 31.01.2026, các Quỹ **PRU**link đạt được tỷ suất lợi nhuận đầu tư so với ngày 31.12.2025 cụ thể như sau:

QUỸ	GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ĐƠN VỊ QUỸ (VNĐ)		TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG NĂM 2026
	31/12/2025	31/01/2026	
Quỹ PRU link Cổ Phiếu Việt Nam	46.085	47.753	tăng 3,6%
Quỹ PRU link Tăng Trưởng	50.684	52.112	tăng 2,8%
Quỹ PRU link Cân Bằng	50.094	51.188	tăng 2,2%
Quỹ PRU link Bền Vững	47.513	48.217	tăng 1,5%
Quỹ PRU link Trái Phiếu Việt Nam	42.040	42.185	tăng 0,3%
Quỹ PRU link Bảo Toàn	27.958	28.081	tăng 0,4%
Quỹ PRU link Tương Lai Xanh	11.843	12.671	tăng 7,0%



Tính trong dài hạn, các Quỹ Liên kết đơn vị tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khả quan nhờ chiến lược đầu tư hiệu quả

Nhìn chung, tất cả các Quỹ Liên kết đơn vị đều đem lại mức sinh lời tốt so với các hình thức đầu tư tích lũy thông thường khác nhờ vào sự tăng trưởng của cả thị trường cổ phiếu, trái phiếu và chiến lược đầu tư hiệu quả của Quỹ. Trong giai đoạn 5 năm 2021 – 2025, mặc dù trải qua giai đoạn biến động năm 2022 khi chỉ số VN-Index giảm tới 32,8%, nhưng các Quỹ Liên kết đơn vị vẫn có mức tăng trưởng tích lũy trong khoảng từ 26,9% – 66,4%. Trong đó Quỹ **Prulink** Cổ Phiếu Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao nhất là 66,4%. Với chiến lược quản trị rủi ro chặt chẽ, kết quả đầu tư của các Quỹ Liên kết đơn vị của chúng tôi nằm trong những Quỹ có kết quả đầu tư ổn định và tốt trên thị trường về dài hạn. 2026 là một năm quý sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh lợi nhuận so với thị trường. Khách hàng của Quỹ **Prulink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG								CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THAM KHẢO		
Năm	Prulink Tương lai xanh	Prulink Cổ Phiếu Việt Nam	Prulink Tăng Trưởng	Prulink Cân Bằng	Prulink Bền vững	Prulink Trái Phiếu Việt Nam	Prulink Bảo Toàn	VN-Index	TPCP 5Y	Lãi suất tiền gửi 3T
2021	-	40,0%	28,5%	20,8%	13,3%	3,0%	4,2%	35,7%	1,5%	3,4%
2022	-	-23,8%	-17,6%	-13,3%	-8,9%	-2,0%	4,8%	-32,8%	-12,9%	4,3%
2023	-	13,5%	15,5%	16,8%	18,1%	20,2%	6,7%	12,2%	17,1%	4,5%
2024	6,3%	17,9%	13,7%	10,5%	7,4%	2,8%	4,2%	12,1%	-0,4%	3,5%
2025	11,4%	16,5%	12,7%	10,0%	7,3%	3,5%	4,5%	40,9%	-0,7%	4,7%
1T2026	7,0%	3,6%	2,8%	2,2%	1,5%	0,3%	0,4%	2,6%	-3,5%	0,4%
Tỷ suất lợi nhuận bình quân hàng năm trong 5 năm (2021-2025)	-	10,7%	9,4%	8,3%	7,0%	5,2%	4,9%	10,1%	0,5%	4,1%
Lợi nhuận tích lũy trong 5 năm (2021-2025)	-	66,4%	56,7%	48,7%	40,4%	29,1%	26,9%	61,7%	2,4%	22,1%

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

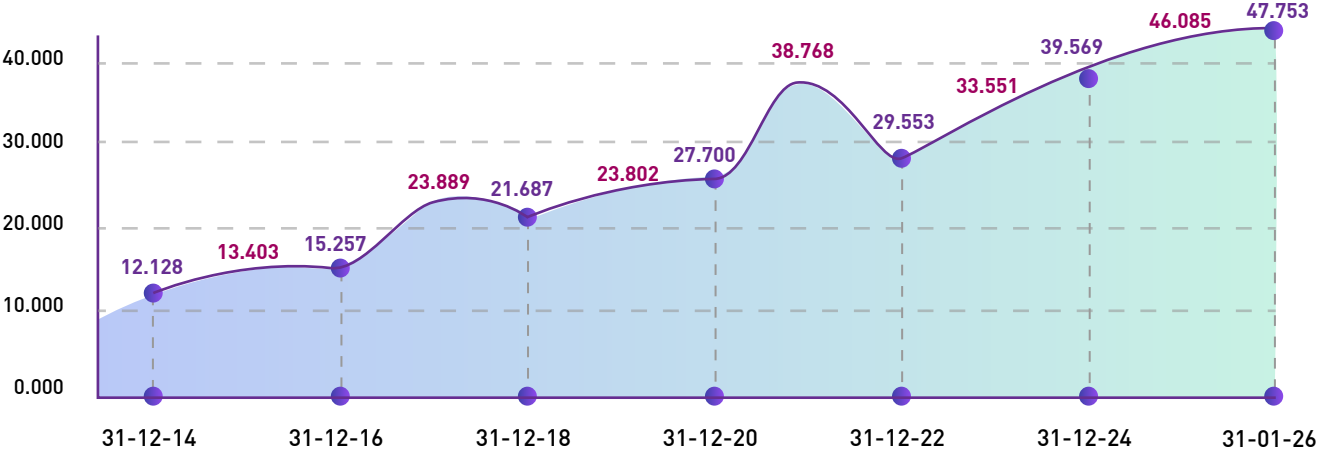
03. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 01 2026

a. Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam

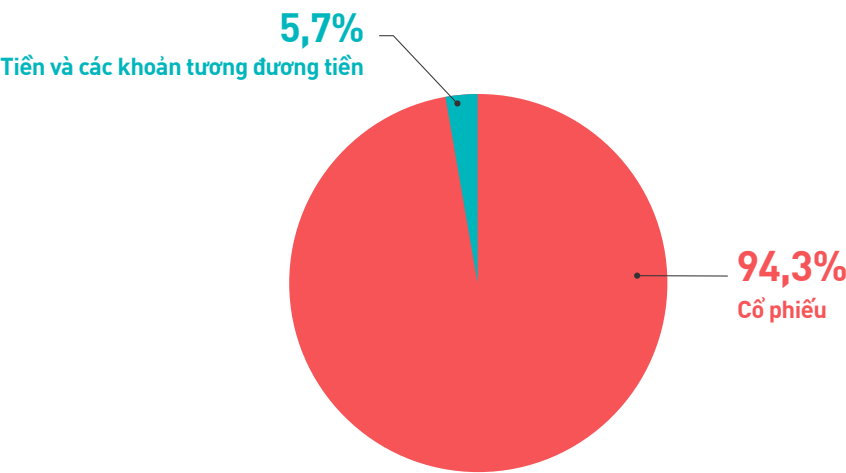
Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tối đa hóa tổng thu nhập từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,5%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/01/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam

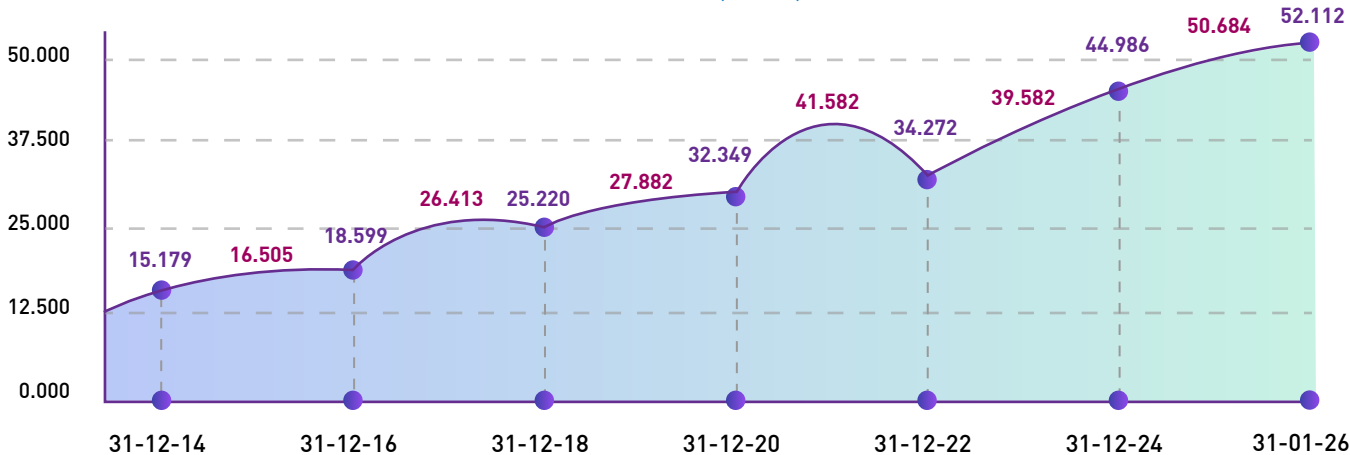
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	7,7%
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	7,6%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	6,5%
Tập đoàn FPT	Công nghệ, viễn thông và giáo dục	Cổ phiếu	5,0%
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,9%

b. Quỹ PRUlink Tăng Trưởng

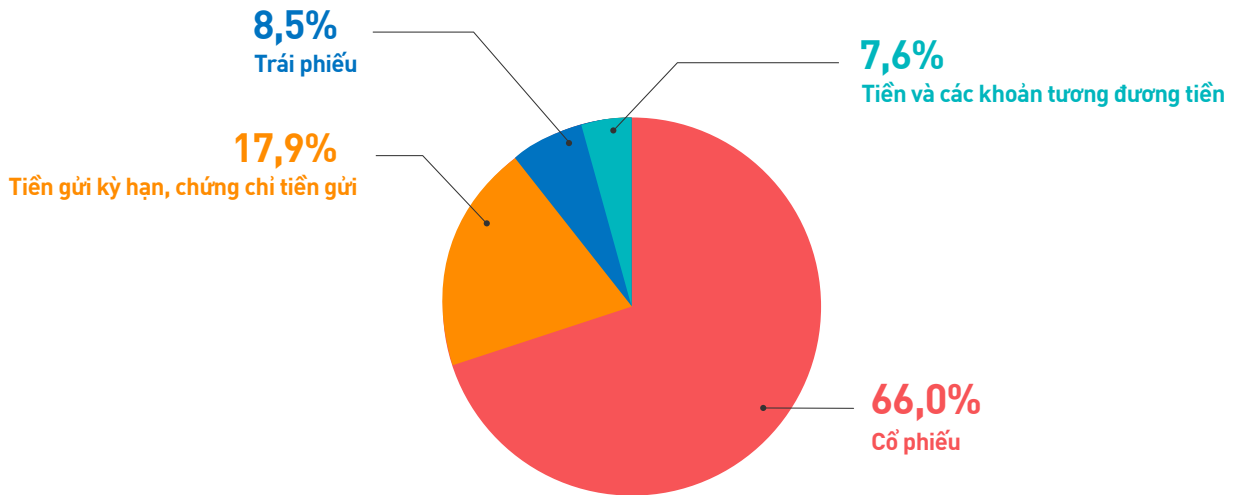
Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tạo ra thu nhập cao từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao, đồng thời đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định.</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm khoảng 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,0%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Tăng Trưởng
2014-2026 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/01/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng

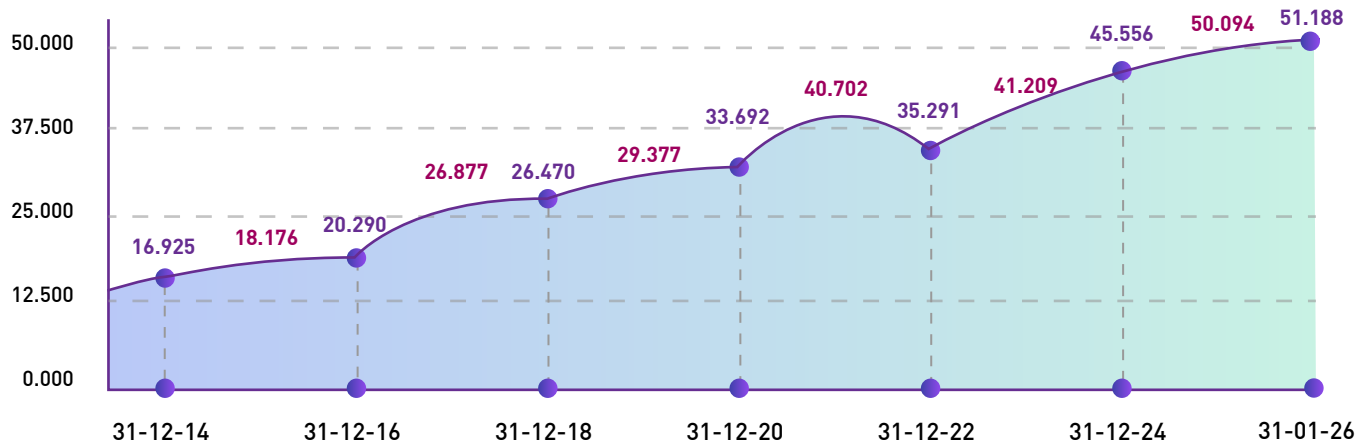
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	5,4%
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	5,3%
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	5,3%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,5%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi có kỳ hạn	4,5%

c. Quỹ PRUlink Cân Bằng

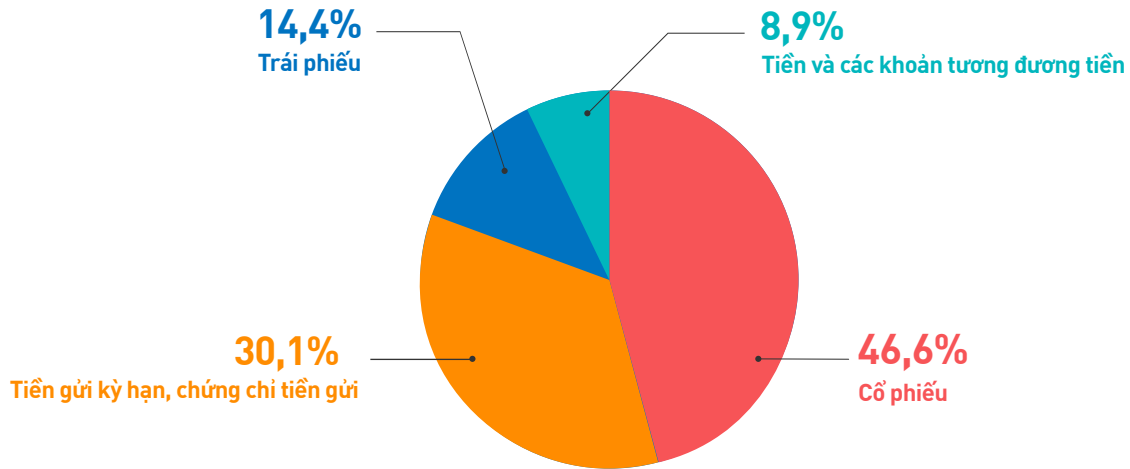
Quỹ PRUlink Cân Bằng có mục tiêu tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình.

Ngày thành lập quỹ	Ngày 19 tháng 1 năm 2008
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments
Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Chính sách đầu tư	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao và các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định
Danh mục đầu tư	(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư)
Phí quản lý quỹ	Tối đa 1,75%
Ngày định giá	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần
Năm tài chính kết thúc ngày	31 tháng 12

Giá đơn vị Quỹ PRUlink Cân Bằng
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/01/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cân Bằng

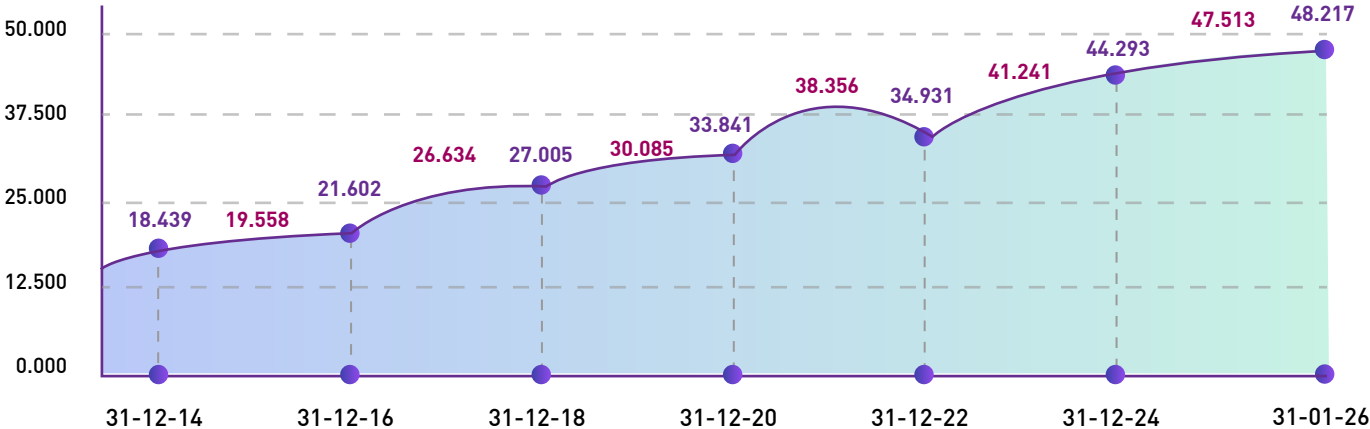
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	9,0%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,5%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,1%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	5,8%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	5,1%

d. Quỹ PRUlink Bền Vững

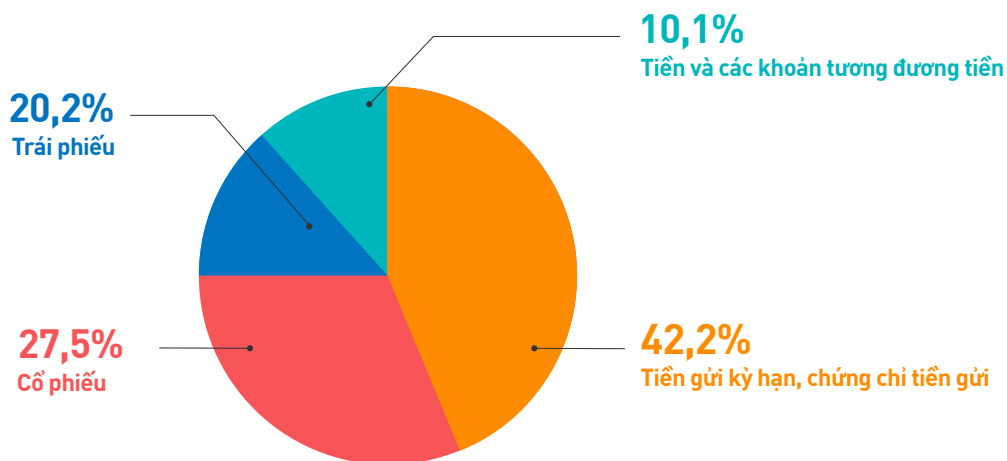
Quỹ **PRUlink** Bền Vững có mục tiêu tạo ra thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư chủ yếu vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Bền Vững
2014-2026 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/01/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink Bền Vững**

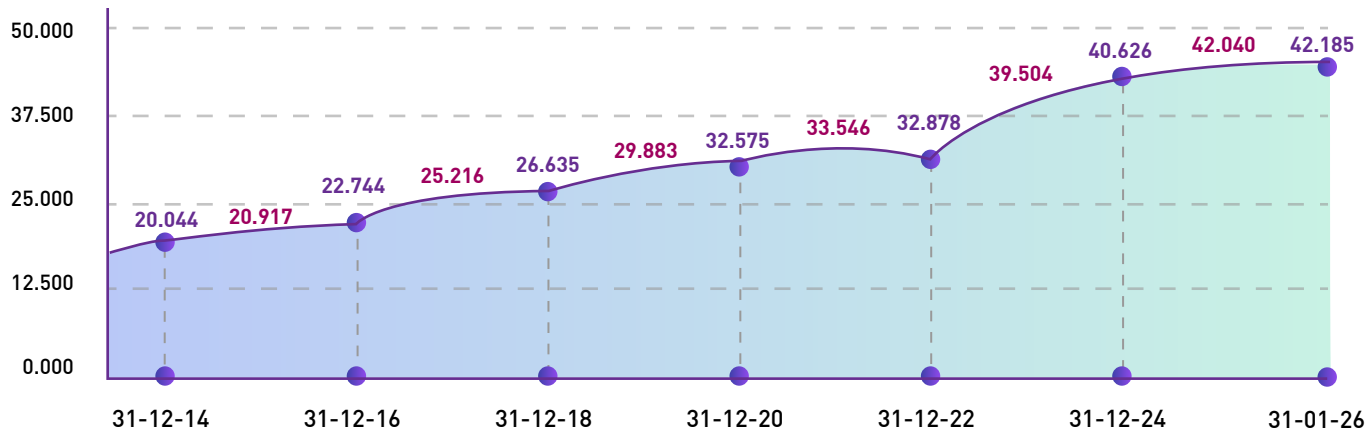
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	12,5%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	10,6%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	9,9%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	8,2%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,1%

e. Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam

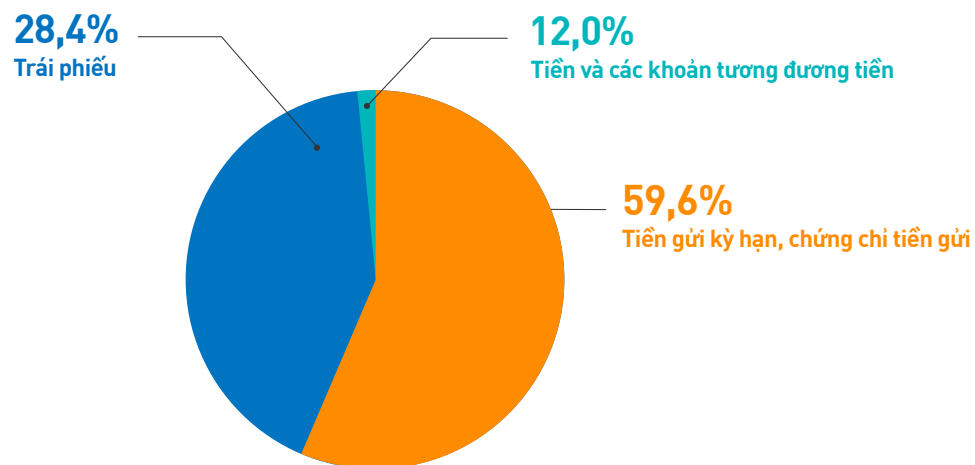
Quỹ **PRUlink** Trái Phiếu Việt Nam có mục tiêu tạo thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định</i>
Danh mục đầu tư	<i>bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Trái Phiếu
2014-2026 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/01/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Trái phiếu Việt Nam

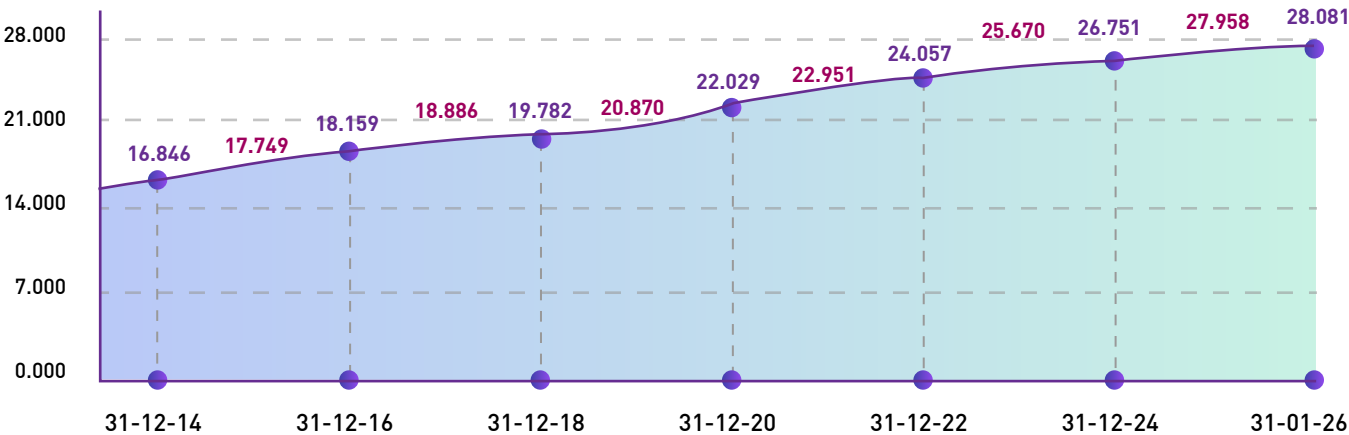
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	17,7%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	14,9%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	14,0%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	11,5%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	10,0%

f. Quỹ PRUlink Bảo Toàn

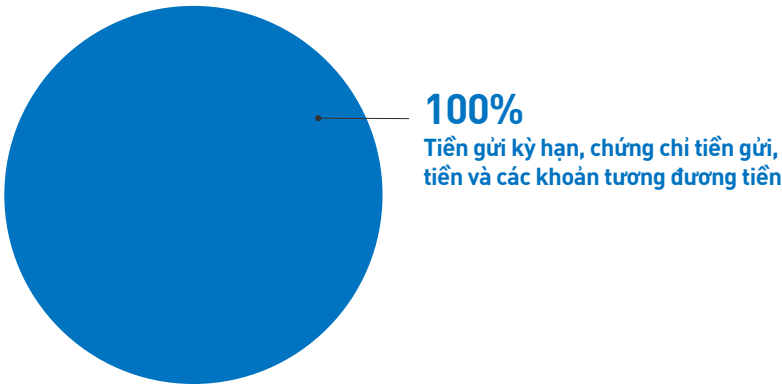
Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn có mục tiêu tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro rất thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 14 tháng 8 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các công cụ vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam</i>
Danh mục đầu tư	<i>Bao gồm tiền gửi ngân hàng có thời hạn từ 12 tháng trở xuống (tối thiểu 60,0% giá trị danh mục đầu tư) và các công cụ vốn có thời hạn từ 6 tháng trở xuống, bao gồm cả tín phiếu kho bạc và tín phiếu Chính phủ (tối đa 40,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/01/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	17,6%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	13,5%
Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	12,6%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	12,4%
Ngân hàng TMCP Quốc tế	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	12,0%

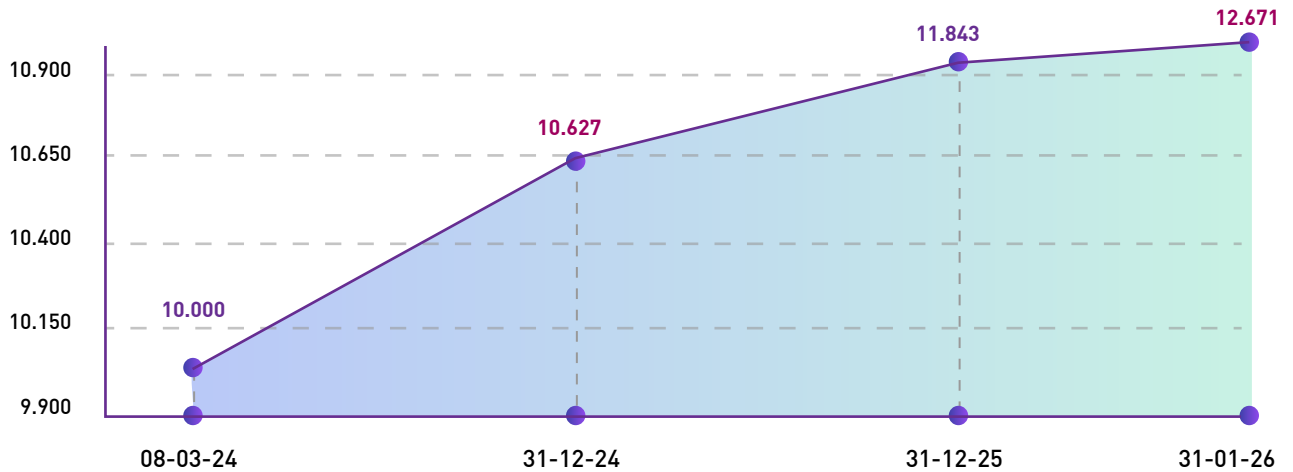
g. Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh

Quỹ **PRUlink** Tương Lai Xanh là Quỹ Liên kết đơn vị theo định hướng đầu tư có trách nhiệm và phát triển bền vững. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

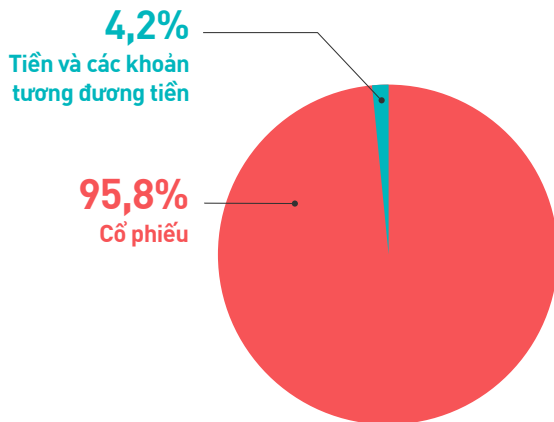
Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 8 tháng 3 năm 2024</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Nghân hàng giám sát	<i>Nghân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào chứng khoán vốn của các công ty tại Việt Nam được đánh giá là có đóng góp tích cực vào các mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) theo định nghĩa của Liên hợp quốc thông qua các sản phẩm và dịch vụ của công ty (*)</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

() Các cổ phiếu được đầu tư sẽ tập trung vào 3 lĩnh vực chủ yếu (1) Tiến bộ: đầu tư vào các công ty tài chính, cung cấp cơ sở hạ tầng vật lý, và kỹ thuật cũng như những ứng dụng công nghệ giúp con người làm chủ cuộc sống; (2) Sức khỏe: đầu tư vào các công ty cung cấp giải pháp tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe rộng khắp với chi phí hợp lý; (3) Khí hậu: đầu tư vào các công ty đóng góp vào sự giảm thiểu mức độ phát thải khí nhà kính toàn cầu và cung cấp các giải pháp thân thiện với môi trường như năng lượng tái tạo, cung cấp nước sạch hay xử lý rác.*

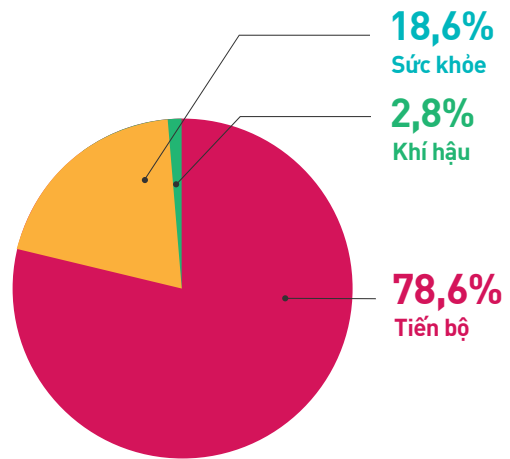
Giá đơn vị Quỹ **PRU**link Tương lai xanh (VND)



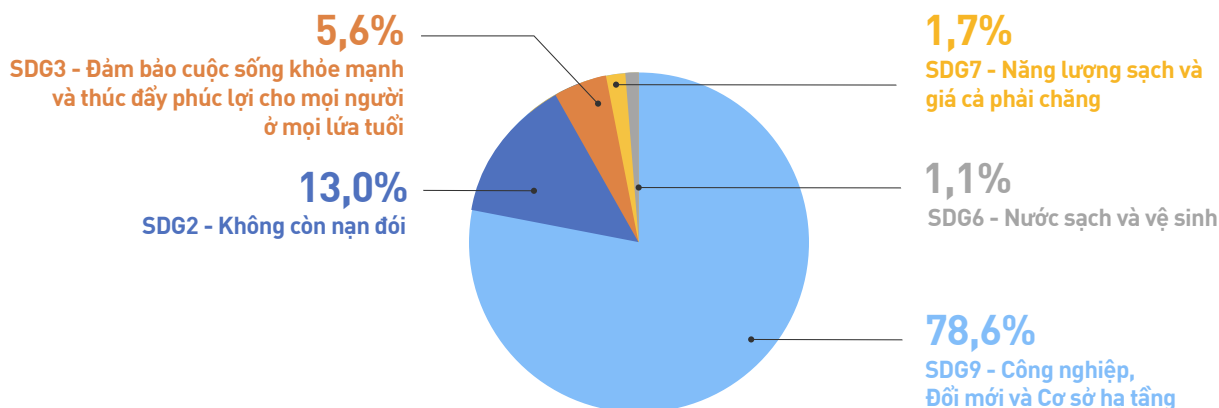
Cơ cấu tài sản tại ngày 31/01/2026



Phân bổ Danh mục Cổ phiếu theo lĩnh vực đầu tư tại ngày 31/01/2026



Phân bổ danh mục cổ phiếu theo Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) tại ngày 31/01/2026



Top 12 tài sản nắm giữ trong danh mục quỹ **PruLink** Tương lai xanh tại ngày 31/01/2026

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Lĩnh vực	Phân loại theo mục tiêu bền vững	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	8,4%
Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	7,4%
Tập đoàn FPT	Công nghệ, Viễn thông và giáo dục	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	7,3%
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	6,5%
CTCP Sữa Việt Nam	Tiêu dùng thiết yếu	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	4,7%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,6%
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,3%
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,1%
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,1%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,8%
Công ty Cổ phần Gemadept	Khai thác cảng và logistic	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,3%
CTCP Tập đoàn Masan	Tiêu dùng thiết yếu	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	3,0%



CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG THÁNG 01.2026



KINH TẾ VĨ MÔ

Triển vọng kinh tế tiếp tục tích cực

Việt Nam bước vào năm 2026 với triển vọng kinh tế mang tính xây dựng và tích cực, được hậu thuẫn bởi chương trình tăng trưởng mạnh mẽ, đà gia tăng đầu tư công và các cải cách thể chế tiếp tục được thúc đẩy. Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng ở mức 10% cho năm 2026, cao hơn tốc độ của năm 2025, đồng thời định hướng duy trì mức tăng trưởng tối thiểu 10% mỗi năm trong giai đoạn 2026 - 2030. Chỉ tiêu cho hạ tầng dự kiến tiếp tục mở rộng, qua đó tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực sang các lĩnh vực sản xuất và dịch vụ. Song song đó, các cải cách cơ cấu đang được triển khai - đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thúc đẩy quản trị số và các chính sách hỗ trợ khu vực doanh nghiệp tư nhân cũng như doanh nghiệp nhà nước - đang góp phần hình thành một môi trường kinh doanh thuận lợi và minh bạch hơn. Dù những bất định toàn cầu và thay đổi trong chính sách thương mại quốc tế có thể tạo ra thách thức trong ngắn hạn, song mặt bằng thuế quan cạnh tranh, nền tảng tài khóa vững chắc và chính sách tiền tệ nới lỏng hỗ trợ tăng trưởng của Việt Nam vẫn tạo dư địa quan trọng để duy trì đà tăng trưởng cao và củng cố triển vọng mở rộng kinh tế dài hạn.

Lạm phát được kiểm soát trong khi cầu nội địa duy trì ổn định

Việt Nam bước vào tháng 1/2026 với bối cảnh lạm phát ổn định, khi CPI toàn phần chỉ tăng 0,05% so với tháng trước và 2,53% so với cùng kỳ. Diễn biến lạm phát tương đối thấp chủ yếu đến từ việc giá xăng dầu trong nước giảm và giá rau củ tươi cũng như chế biến giảm mạnh, qua đó bù đắp phần nào áp lực tăng giá từ thịt heo và dịch vụ ăn uống trong giai đoạn trước Tết Nguyên đán. Hoạt động bán lẻ tiếp tục cho thấy sức chống chịu tốt, với tổng mức bán lẻ tăng 9,3% so với cùng kỳ, được hỗ trợ bởi nhu cầu tiêu dùng dịp Tết và sự gia tăng mạnh của khách quốc tế. Lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong tháng 1 đạt 2,5 triệu lượt, qua đó thúc đẩy nhu cầu đối với các dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch. Những yếu tố này tiếp tục củng cố tiêu dùng nội địa như một động lực sớm của đà phục hồi và tăng trưởng kinh tế.

Sản xuất chế biến – chế tạo tăng tốc, được hỗ trợ bởi sản lượng và cầu bên ngoài

Hoạt động công nghiệp ghi nhận sự cải thiện rõ rệt khi khu vực sản xuất chế biến - chế tạo tiếp tục tăng tốc trong giai đoạn cận Tết. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 21,5% so với cùng kỳ, được hỗ trợ bởi nền so sánh thấp của tháng 1/2025 và sự mở rộng đồng loạt ở nhiều phân ngành chủ chốt như máy móc, kim loại cơ bản, hóa chất và phương tiện vận tải. Mặc dù IIP giảm nhẹ 0,2% so với tháng trước, diễn biến này chủ yếu phản ánh yếu tố mùa vụ thay vì sự suy yếu của nền tảng cơ bản. Tâm lý ngành sản xuất cũng cải thiện đáng kể, thể hiện qua chỉ số PMI đạt 52,5, cho thấy khu vực sản xuất vẫn đang trong pha mở rộng. Đơn hàng xuất khẩu gia tăng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy động lực này, phản ánh qua sự bứt phá của các dòng thương mại. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu đạt 43,2 tỷ USD (+29,7% YoY), trong khi nhập khẩu tăng mạnh lên 45,0 tỷ USD (+49,2% YoY) khi các doanh nghiệp đẩy mạnh nhập khẩu đầu vào trung gian phục vụ sản xuất. Thâm hụt thương mại 1,8 tỷ USD - tháng thâm hụt thứ hai liên tiếp - cho thấy chuỗi sản xuất đang được tái tích trữ, qua đó có thể hỗ trợ tăng trưởng xuất khẩu trong các tháng tới.

Dòng vốn và đầu tư công tiếp tục đóng vai trò bệ đỡ tăng trưởng

Các chỉ báo liên quan đến đầu tư trong tháng 1 cũng ghi nhận tín hiệu tích cực. Giải ngân FDI đạt 1,7 tỷ USD (+11,3% YoY), mức cao nhất trong tháng 1 kể từ năm 2012, nhờ các cam kết đầu tư đã được ký kết trước đó và sức hấp dẫn bền vững của Việt Nam trong các ngành sản xuất và chế biến. Đầu tư công cũng được đẩy mạnh, với 34,1 nghìn tỷ đồng được giải ngân (+7,0% YoY) sau khi Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành và địa phương tăng tốc triển khai ngay từ đầu năm. Dù yếu tố mùa vụ của kỳ nghỉ Tết có thể khiến tiến độ chậm lại trong những tháng tới, kết quả tích cực của tháng 1 phản ánh rõ quyết tâm đẩy nhanh chỉ tiêu cho hạ tầng và phát triển, qua đó tạo lực đỡ quan trọng cho tăng trưởng kinh tế trong năm 2026.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN Thị trường cổ phiếu Việt Nam

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục là điểm đến đầu tư dài hạn hấp dẫn

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục duy trì sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư dài hạn, được hậu thuẫn bởi nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc, điều kiện tiền tệ mang tính hỗ trợ và những tiến triển tích cực trong lộ trình nâng hạng thị trường. Quyết định của FTSE Russell về việc tái phân loại Việt Nam từ thị trường cận biên (Frontier Market) lên thị trường mới nổi hạng hai (Secondary Emerging Market) vào tháng 9/2026 được kỳ vọng sẽ củng cố niềm tin của nhà đầu tư, cải thiện thanh khoản và nâng mặt bằng định giá, phù hợp với triển vọng tăng trưởng kinh tế tích cực của Việt Nam. Những cải thiện mang tính cấu trúc này được dự báo sẽ thu hút thêm dòng vốn ngoại, đồng thời mở rộng mức độ tham gia của các nhóm nhà đầu tư trên toàn thị trường. Tuy nhiên, các rủi ro vẫn hiện hữu. Những bất định từ bên ngoài - đặc biệt là khả năng thay đổi trong chính sách thương mại của Hoa Kỳ — có thể ảnh hưởng đến động lực xuất khẩu cũng như khả năng duy trì dòng vốn FDI mạnh mẽ của Việt Nam. Việc điều hướng hiệu quả các thách thức này sẽ đóng vai trò then chốt trong việc duy trì sức hút của thị trường và hiện thực hóa đầy đủ tiềm năng tăng trưởng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong những năm tới.

VN-Index khép lại tháng 1/2026 tại 1.829,0 điểm, tăng 2,5% so với tháng trước (MoM) và từ đầu năm (YTD). Đà tăng trong giai đoạn đầu tháng được hỗ trợ bởi động lực vĩ mô tích cực và tác động tâm lý thuận lợi từ Nghị quyết 79-NQ/TW ("Nghị quyết 79") về phát triển kinh tế nhà nước. Tuy nhiên, hoạt động chốt lời cùng với áp lực bán ròng của khối ngoại về cuối tháng đã phần nào làm suy yếu đà tăng của thị trường. Thanh khoản thị trường cải thiện rõ rệt, với giá trị giao dịch bình quân ngày trên HOSE tăng 46,9% MoM, đạt 1.325,8 triệu USD, mức cao nhất trong vòng 5 tháng, phản ánh sự gia tăng mạnh mẽ của hoạt động nhà đầu tư trong giai đoạn thị trường tăng sớm. Ngược lại, nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận bán ròng 255,8 triệu USD trên cả ba sàn, trong đó áp lực bán tập trung chủ yếu ở các cổ phiếu liên quan đến Vingroup. Về định giá, thị trường tiếp tục duy trì ở mức hợp lý, với P/E trailing của VN-Index đạt 17,8 lần, cho thấy niềm tin của nhà đầu tư vào triển vọng tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp vẫn được duy trì.

Hiệu suất ngành

Hiệu suất các nhóm ngành trong tháng 1 cho thấy sự phân hóa rõ nét. Nhóm Dầu khí dẫn đầu thị trường với mức tăng 43,0%, theo sau là nhóm Tiện ích tăng 31,5%, chủ yếu nhờ cải thiện tâm lý đầu tư liên quan đến Nghị quyết 79. Nhóm Nguyên vật liệu cơ bản tăng 19,1%, được hỗ trợ bởi diễn biến tích cực của các cổ phiếu cao su và khoáng sản. Ở chiều ngược lại, Bất động sản là nhóm hoạt động kém nhất khi giảm 12,8%, trong bối cảnh khối ngoại tiếp tục bán ròng tại các cổ phiếu vốn hóa lớn. Nhóm Công nghiệp giảm 4,6%, trong khi Dịch vụ tiêu dùng giảm nhẹ 1,3% trong tháng.

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Tất cả các dữ liệu tại ngày 31/01/2026 nếu không có ghi chú khác

Báo cáo này được phát hành bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ Prudential Việt Nam (Prudential) với mục đích cung cấp thông tin tình hình hoạt động các Quỹ liên kết đơn vị. Những thông tin trong báo cáo này không phải là hợp đồng hoặc cam kết và không được kiểm toán. Các thông tin kinh tế vĩ mô, thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu chỉ nhằm mục đích minh họa, có thể được cập nhật và thay đổi. Prudential không chịu trách nhiệm với bất cứ việc tham chiếu, trích dẫn, chia sẻ hay sử dụng theo hình thức nào khác, bất kể một phần hoặc toàn bộ nội dung của những thông tin này cho bất kỳ mục đích nào.

Lưu ý rằng các chứng khoán được đề cập ở trên chỉ nhằm mục đích minh họa. Không có đảm bảo rằng bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong tài liệu này sẽ vẫn nằm trong danh mục đầu tư của Quỹ tại thời điểm bạn nhận được tài liệu này, hoặc rằng các chứng khoán đã bán ra không được mua lại.

Các khoản đầu tư của quỹ PruLink có thể gặp rủi ro, bao gồm khả năng mất vốn đầu tư ban đầu. Giá trị của các đơn vị quỹ có thể giảm cũng như tăng. Các dự đoán, ước tính hoặc dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hoặc xu hướng kinh tế của các thị trường mà quỹ hướng đến không nhất thiết phản ánh hiệu suất trong tương lai hoặc khả năng hoạt động của quỹ. Lợi nhuận của Quỹ được tính dựa trên giá trị tài sản ròng bằng VND, giả định rằng tất cả cổ tức và phân phối được tái đầu tư, có tính đến tất cả các khoản phí phải trả khi đầu tư.

Quỹ PruLink Tương Lai Xanh không đầu tư vào các doanh nghiệp liên quan đến thuốc lá, vũ khí, và các công ty có hơn 30% doanh thu đến từ khai thác than và/hoặc sản xuất điện từ nhiệt than.

Các lĩnh vực/ngành nghề hoạt động (sản phẩm & dịch vụ) của các công ty được đầu tư được đối chiếu theo tiêu chuẩn GISC (nguồn: Bloomberg) và được phân nhóm theo tiêu chí đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc tại <https://vietnam.un.org/en/sdgs>, dựa trên hệ thống phân loại và hướng dẫn được chấp nhận toàn cầu của SDI AOP (Đầu tư Phát triển Bền vững – Nền tảng Chủ sở hữu Tài sản), với một số điều chỉnh phù hợp với bối cảnh thị trường địa phương.

Mức độ tập trung vào SDG (Mục tiêu Phát triển Bền vững) của các công ty được đầu tư trong danh mục của quỹ PruLink Tương lai xanh được đo lường bằng tỷ lệ % doanh thu có tác động (tức là tỷ lệ doanh thu phù hợp với SDG trên tổng doanh thu, được lấy từ báo cáo tài chính đã kiểm toán tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, và được tổng hợp từ Bloomberg).

PruLink Tương Lai Xanh chỉ đầu tư vào các công ty có đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững. Điều này có nghĩa là quỹ có thể hạn chế đầu tư vào một số công ty, ngành nghề hoặc lĩnh vực nhất định và có thể bỏ qua một số cơ hội đầu tư, hoặc thoái vốn khỏi một số khoản đầu tư không phù hợp với tiêu chí bền vững của quỹ. Do đó, hiệu quả hoạt động quỹ có thể không bằng các quỹ không áp dụng tiêu chí tương tự. Quỹ có thể đầu tư vào các công ty không phản ánh niềm tin và giá trị của từng nhà đầu tư.

Quỹ áp dụng phương pháp chủ động đối thoại với doanh nghiệp và thực hiện quyền biểu quyết theo chính sách đầu tư có trách nhiệm của Tập đoàn Eastspring, được trình bày chi tiết tại: <https://www.eastspring.com/vn/sustainability>.

Trong trường hợp Quỹ vi phạm các nguyên tắc liên quan đến đầu tư có trách nhiệm, các quy trình nội bộ sẽ được vận dụng để đảm bảo thực hiện các biện pháp khắc phục phù hợp, theo quy định pháp luật địa phương về xử lý các vi phạm thông thường, có thể bao gồm thông báo cho nhà đầu tư nếu được quy định trong các văn bản pháp luật liên quan.

GIỚI THIỆU VỀ **EASTSPRING INVESTMENTS**

Eastspring Investments là công ty quản lý tài sản hàng đầu châu Á, chuyên quản lý đầu tư cho các khách hàng cá nhân và tổ chức với tổng tài sản quản lý khoảng 286 tỷ Đô la Mỹ (tính đến ngày 31/12/2025). Tại Việt Nam, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments (Eastspring Việt Nam) được thành lập từ năm 2005 và hiện đang là công ty quản lý quỹ lớn nhất thị trường Việt Nam tính theo tổng giá trị tài sản quản lý (AUM), Eastspring Việt Nam hiện đang quản lý 182 nghìn tỷ Đồng (~ 6,9 tỷ Đô la Mỹ) tính đến ngày 31/12/2025.



Lịch sử hoạt động
HƠN 25 NĂM



Tổng tài sản quản lý
286 TỶ ĐÔ LA MỸ



Số lượng chuyên gia đầu tư
TRÊN 400 NGƯỜI



Số lượng nhân viên
TRÊN 3.000 NHÂN VIÊN

Eastspring Investments hiện đang hoạt động tại 11 thị trường ở châu Á (Gồm có liên doanh tại Thái Lan & Ấn Độ) & các văn phòng kinh doanh tại Anh, Luxembourg và Mỹ



